

**BÁO CÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN THỰC HIỆN
GIAO DỊCH KỶ QUÝ QUÝ II NĂM 2025**

Kính gửi: Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

Công ty Cổ phần Chứng Khoán APG xin báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội danh mục chứng khoán HNX thực hiện giao dịch kỷ quỹ tại APG quý II năm 2025 như sau:

STT	Mã chứng khoán	Tên Tổ chức phát hành
1	ADC	Công ty cổ phần Mĩ thuật và Truyền thông
2	AME	CTCP Alphanam E&C
3	ARM	CTCP Xuất nhập khẩu hàng không
4	ATS	CTCP Suất ăn công nghiệp Atesco
5	BAB	Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bắc Á
6	BAX	CTCP Thống Nhất
7	BBS	Công ty CP Vicem bao bì Bút Sơn
8	BCF	CTCP Thực phẩm Bích Chi
9	BDB	CTCP Sách và thiết bị Bình Định
10	BED	CTCP Sách và Thiết bị trường học Đà Nẵng
11	BPC	CTCP Vicem Bao bì Bim sơn
12	BSC	CÔNG TY CP DỊCH VỤ BẾN THÀNH
13	BST	CTCP Sách và Thiết bị Bình Thuận
14	BTW	CTCP Cấp nước Bến Thành
15	BVS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
16	CAP	Công ty Cổ phần lâm nông sản thực phẩm Yên Bái
17	CDN	Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng
18	CLH	CTCP Xi măng La Hiên VVMI
19	CLM	CTCP Xuất nhập khẩu than - Vinacomin
20	CPC	CTCP Thuốc sát trùng Cần Thơ
21	CSC	CTCP Tập đoàn COTANA
22	CTB	CTCP Chế tạo bom Hải Dương
23	CTT	CTCP Chế tạo máy - Vinacomin
24	D11	Công ty cổ phần Địa ốc 11
25	DAD	CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Đà Nẵng
26	DAE	CTCP Sách giáo dục tại Tp, Đà Nẵng
27	DC2	CTCP Đầu tư Phát triển - Xây dựng (DIC) số 2
28	DHP	CTCP Điện cơ Hải Phòng
29	DHT	CTCP Dược phẩm Hà Tây
30	DL1	CTCP Tập đoàn Năng lượng tái tạo Việt Nam
31	DNC	CTCP Điện nước lắp máy Hải Phòng
32	DNP	CTCP Nhựa Đồng Nai
33	DP3	CTCP Dược phẩm Trung ương 3
34	DTD	CTCP Đầu tư Phát triển Thành Đạt
35	DTK	Tổng công ty Điện lực TKV - CTCP



STT	Mã chứng khoán	Tên Tổ chức phát hành
36	DXP	CTCP Cảng Đoạn Xá
37	EID	CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Hà Nội
38	GDW	CTCP Cấp nước Gia Định
39	GIC	CTCP Đầu tư Dịch vụ và Phát triển Xanh
40	GKM	CTCP Khang Minh Group
41	GMX	CTCP Gạch Ngói Gốm Xây dựng Mỹ Xuân
42	HAD	CTCP Bia Hà Nội - Hải Dương
43	HAT	CTCP Thương mại Bia Hà Nội
44	HBS	Công ty Cổ phần Chứng khoán Hòa Bình
45	HCC	CTCP Bê tông Hòa Cầm - Intimex
46	HHC	Công ty cổ phần Bánh kẹo Hải Hà
47	HJS	CTCP Thủy điện Nậm Mu
48	HLC	CTCP Than Hà Lâm - Vinacomin
49	HTC	Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
50	HVT	CTCP Hóa chất Việt Trì
51	IDC	Tổng Công ty IDICO - CTCP
52	IDV	Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Vĩnh Phúc
53	INC	CTCP Tư vấn Đầu tư IDICO
54	INN	CTCP Bao bì và In Nông nghiệp
55	KST	Công ty Cổ phần KASATI
56	LAS	CTCP Supe Phot phát và Hóa chất Lâm Thao
57	LHC	CTCP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng
58	LIG	CTCP Licogi 13
59	MBS	Công ty Cổ phần Chứng khoán MB
60	MCC	CTCP Gạch ngói cao cấp
61	MCF	Công ty CP Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm
62	MCO	CTCP Đầu tư & Xây dựng BDC Việt Nam
63	MDC	CTCP Than Mông Dương - Vinacomin
64	MEL	CTCP Thép Mê Lin
65	MKV	CTCP Dược Thú Y Cai Lậy
66	MVB	Tổng công ty Công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP
67	NAG	CTCP Tập Đoàn Nagakawa
68	NAP	Công ty Cổ phần Cảng Nghệ Tĩnh
69	NBC	CTCP Than Núi Béo - Vinacomin
70	NBP	Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình
71	NBW	CTCP Cấp nước Nhà Bè
72	NET	Công ty Cổ Phần Bột Giặt NET
73	NFC	CTCP Phân lân Ninh Bình
74	NTH	CTCP Thủy điện Nước Trong
75	NTP	CTCP Nhựa Thiếu niên- Tiền Phong
76	PBP	CTCP Bao bì Dầu khí Việt Nam
77	PCE	CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Trung
78	PCT	CTCP Vận tải Khí và Hóa chất Việt Nam
79	PDB	CTCP Tập đoàn Đầu tư DIN Capital
80	PGN	Công ty cổ phần Phụ Gia Nhựa

STT	Mã chứng khoán	Tên Tổ chức phát hành
81	PGS	CTCP Kinh doanh Khí miền Nam
82	PIA	CTCP Tin học Viễn thông Petrolimex
83	PIC	CTCP Đầu tư Điện lực 3
84	PLC	Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP
85	PMB	CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Miền Bắc
86	PMC	CTCP Dược phẩm dược liệu Pharmedic
87	PMP	CTCP Bao bì Đạm Phú Mỹ
88	PMS	CTCP Cơ khí xăng dầu
89	POT	CTCP Thiết bị Bưu điện
90	PPP	CTCP Dược phẩm Phong Phú
91	PPS	Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam
92	PPY	CTCP Xăng dầu Dầu khí Phú Yên
93	PRC	CTCP Logistics Portserco
94	PRE	Tổng CTCP Tái Bảo hiểm PVI
95	PSC	CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Sài Gòn
96	PSD	CTCP Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí
97	PSE	CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Đông Nam Bộ
98	PSI	Công ty Cổ phần Chứng khoán Dầu khí
99	PSW	CTCP Phân bón và Hóa chất Dầu khí Tây Nam Bộ
100	PTS	CTCP Vận tải và Dịch vụ Petrolimex Hải Phòng
101	PVC	Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP (PVChem)
102	PVG	Công ty cổ phần Kinh doanh LPG Việt Nam
103	PVI	CTCP PVI
104	PVS	Tổng CTCP Dịch Vụ Kỹ Thuật Dầu Khí Việt Nam
105	QHD	CTCP Que hàn điện Việt Đức
106	QST	CTCP Sách và Thiết bị Trường học Quảng Ninh
107	RCL	Công Ty Cổ Phần Địa ốc Chợ Lớn
108	S55	Công ty cổ phần Sông Đà 505
109	S99	Công ty cổ phần SCI
110	SAF	CTCP Lương thực Thực phẩm SAFOCO
111	SCI	CTCP SCI E&C
112	SD5	CTCP Sông Đà 5
113	SD9	CTCP Sông Đà 9
114	SDC	CTCP Tư vấn Sông Đà
115	SDN	CTCP Sơn Đồng Nai
116	SEB	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN ĐIỆN MIỀN TRUNG
117	SED	CTCP Đầu tư và Phát triển Giáo dục Phương Nam
118	SGC	CTCP Xuất nhập khẩu Sa Giang
119	SHE	CTCP Phát triển năng lượng Sơn Hà
120	SHN	CTCP Đầu tư Tổng hợp Hà Nội
121	SJ1	CTCP Nông nghiệp Hùng Hậu
122	SLS	CTCP Mía đường Sơn La
123	SMN	CTCP Sách và Thiết bị Giáo dục Miền Nam
124	STC	CTCP Sách và Thiết bị Trường học tại Tp. HCM
125	SVN	CTCP Tập đoàn VEXILLA Việt Nam

STT	Mã chứng khoán	Tên Tổ chức phát hành
126	SZB	CTCP Sonadezi Long Bình
127	TA9	CTCP Xây lắp Thành An 96
128	TDT	CTCP Đầu tư và Phát triển TDT
129	TET	CTCP Vải sợi may mặc miền Bắc
130	THS	CTCP Thanh Hoa - Sông Đà
131	THT	CTCP Than Hà Tu - Vinacomin
132	TIG	CTCP Tập đoàn Đầu tư Thăng Long
133	TMB	CTCP Kinh doanh than miền Bắc-Vinacomin
134	TMC	CTCP Thương mại Xuất nhập khẩu Thủ Đức
135	TNG	CTCP Đầu tư và Thương mại TNG
136	TPH	CTCP In Sách giáo khoa tại Tp, Hà Nội
137	TPP	CTCP Tân Phú Việt Nam
138	TSB	CTCP Ấc quy Tia Sáng
139	TTC	CTCP Gạch men Thanh Thanh
140	TTT	CTCP Du lịch - Thương mại Tây Ninh
141	TV4	CTCP Tư vấn Xây dựng điện 4
142	TVD	CTCP Than Vàng Danh - Vinacomin
143	V12	Công ty cổ phần xây dựng số 12
144	VBC	CTCP Nhựa Bao bì Vinh
145	VC3	Công ty Cổ phần Tập đoàn Nam Mê Kông
146	VC6	Công ty cổ phần Xây dựng và đầu tư Visicons
147	VC7	CTCP TẬP ĐOÀN BGI
148	VCC	CTCP Vinaconex 25
149	VCS	CTCP VICOSTONE
150	VGS	Công ty Cổ Phần Ống thép Việt Đức VGPIPE
151	VHE	CTCP Dược liệu và Thực phẩm Việt Nam
152	VIF	Tổng công ty Lâm nghiệp Việt Nam- CTCP
153	VMS	Công ty cổ phần Phát triển Hàng hải
154	VNC	CTCP Tập đoàn Vinacontrol
155	VNR	Tổng CTCP Tái Bảo hiểm Quốc gia Việt Nam
156	VSA	CTCP Đại lý Hàng hải Việt Nam
157	VSM	CTCP Container Miền Trung
158	WCS	CTCP Bến xe Miền Tây

Đường link đăng tải thông tin nói trên trên website của công ty: <http://apsi.vn/tin-tuc-cong-bo-cua-apsi.html>

Chúng tôi cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của báo cáo này.

Kính báo cáo Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

STT	Mã chứng khoán	Tên Tổ chức phát hành
-----	----------------	-----------------------

NGƯỜI LẬP



Dương Huỳnh Khánh Linh

NGƯỜI KIỂM SOÁT



Nguyễn Thị Thảo



Trần Thiên Hà

